

TAND QUẬN TX
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **108/2018/HSST**

Ngày: **14/8/2018**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án Nhân dân quận TX

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Đỗ Kỳ Lân**

Bà **Hoàng Thị Xuân Hương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phan Lạc Mạnh** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận TX.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Tố Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu B**; Sinh năm: 1984; HKTT: Ngõ 33 thị trấn ĐN, MĐ, Hà Nội; Chỗ ở: Số 55A NVX, KM, TX, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Huy Chương; Con bà: Nguyễn Thị Xê; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản: số 165 ngày 9/5/2018 của Công an quận TX, Hà Nội; Không bị giam giữ ngày nào; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường KM, quận TX, Hà Nội . Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Thị Thu B bị Viện kiểm sát nhân dân quận TX truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17h50' ngày 20/11/2017, tổ công tác Công an quận TX – Hà Nội kiểm tra tại địa chỉ số 55A NVX, KM, TX, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Thu B đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề trái phép cho Tạ Quang B (SN : 1986, HKTT: P.L, HĐ, Hà Nội).

Tang vật thu giữ gồm :

+ Thu giữ của Nguyễn Thị Thu B: 01 bảng tổng hợp các số lô đề ngày 20/11/2017 kích thước khoảng 20x30cm mặt sau có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Thu B; 02 tích kê ghi lô đề ngày 20/11/2017 kích thước khoảng 6x8cm mặt sau có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Thu B và số tiền 1.100.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu B khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 17h50' ngày 20/11/2017 khi B đang ngồi bán quán nước tại số nhà 55A NVX, KM, TX, Hà Nội thì có Tạ Quang B đến mua lô đề, B ghi số lô đề cho B ra một tờ tích kê với số lô là (83, 87) mỗi số 10 điểm với tổng số tiền là 450.000 đồng, B đưa cho B 500.000 đồng, khi B chưa kịp trả lại B 50.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Hình thức B thanh toán cho khách để hưởng lợi bất chính cụ thể như sau: Khách đến mua lô đề sẽ được B ghi cho tờ tích kê, kết quả trúng trượt sẽ so sánh với kết quả xổ số miền Bắc quay thưởng trong ngày bao gồm 1 giải đặc biệt và 26 giải còn lại. Nếu con số trúng là số đề thì phải trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt, người mua được hưởng gấp 70 lần số tiền bỏ ra mua. Nếu con số trúng là số lô thường thì phải trùng với 2 số cuối của 1/27 giải, khách mua một điểm lô tương đương với 22.500 đồng, nếu trúng người mua được hưởng 1 điểm lô là 80.000 đồng. Nếu khách chơi lô xiên 2 chọn 2 cặp có hai chữ số bất kỳ nếu trùng cả 2 cặp số với hai số cuối của 2/27 giải thì người chơi được hưởng gấp 10 lần số tiền bỏ ra. Nếu khách chơi lô xiên 3 chọn 3 cặp có hai chữ số bất kỳ nếu trùng cả 3 cặp số với hai số cuối của 3/27 giải thì người chơi được hưởng gấp 40 lần số tiền bỏ ra. Nếu khách chơi lô xiên 4 chọn 4 cặp có hai chữ số bất kỳ nếu trùng cả 4 cặp số với hai số cuối của 4/27 giải thì người chơi được hưởng 100 lần số tiền bỏ ra. Nếu khách chơi lô xiên quay 4: nếu 2

trong 4 số xiên quay 4 trùng với 2/27 giải người chơi được hưởng gấp 10 lần số tiền bỏ ra, nếu 3 trong 3 xiên quay 4 trùng với 3/27 giải người chơi được hưởng gấp 70 lần số tiền bỏ ra, nếu 4 trong 4 xiên quay 4 trùng với 4/27 giải người chơi được hưởng gấp 100 lần số tiền bỏ ra. Tiền thua của khách cũng thanh toán tại địa điểm trên. B không bán thuê và cũng không chuyển bảng số lô đề cho ai khác, thắng thì B tự thu tiền, thua thì B tự lấy tiền của mình ra trả cho khách.

Tại bản kết luận giám định số 6015/C54-P5 ngày 07/2/2018 của Viện khoa học hình sự kết luận:

- Chữ viết, chữ số ghi số lô, đề trên hai mẫu cần giám định ký hiệu (A1, A2) so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị Thu B trên mẫu so sánh (ký hiệu M) do cùng một người viết.

- Chữ viết, chữ số ghi số lô, đề trên mẫu cần giám định (ký hiệu A3) so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị Thu B trên mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một người viết.

Đối với tờ tích kê ghi số lô đề thu giữ của B, qua giám định không phải chữ viết của B, B khai do đang bận nên B khách tự ghi và B vẫn thu tiền bình thường, tích kê khách giữ (B không biết tên, tuổi, địa chỉ người này).

Tại bảng ghi lô, đề B bán được cho khách ngày 20/11/2017 được thể hiện trong bảng gồm :

- Đề là 35 số = 952.000 đồng
- Lô thường là 21 số = 3.712.500 đồng
- Lô xiên 3 là 2 cặp = 200.000 đồng.
- Lô xiên quay 4 là 11 = 440.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền B bán lô đề ngày 20/11/2017 là 5.304.500 đồng.

Đối với số tiền 1.100.000 đồng Cơ quan CSĐT – Công an quận TX thu giữ của B, B khai là tiền B bán số lô, đề cho khách trong ngày 20/11/2017.

Ngoài ra, B còn khai đã bán số lô đề từ ngày 13/11/2017, mỗi ngày B thu lời bất chính khoảng 200.000 đồng, tổng số tiền B thu lời bất chính từ hành vi đánh bạc (ghi số lô

đề) là 1.400.000 đồng, số tiền này B đã ăn tiêu cá nhân hết. Các tài liệu liên quan hàng ngày B đã tiêu hủy hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với Tạ Quang B có hành vi đánh bạc mua số lô, đề của Nguyễn Thị Thu B, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, số tiền đánh bạc của Tạ Quang B chưa đến mức phải xử lý hình sự. Do vậy, Công an quận TX đã ra quyết định xử phạt hành chính ngày 10/5/2018 đối với Tạ Quang B số tiền 350.000 đồng về hành vi đánh bạc theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 92 /CT-VKS ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận TX truy tố Nguyễn Thị Thu B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Nguyễn Thị Thu B từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng về tội “Đánh bạc”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng tiền đánh bạc; buộc bị cáo truy nộp 1.400.000 đồng tiền thu lời bất chính.

Vì bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận TX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Do không có công ăn việc làm ổn định, Nguyễn Thị Thu B ngồi bán quán nước số 55A NVX, KM, TX, Hà Nội và bán số lô đề từ ngày 13/11/2017. Đến khoảng 17h50' ngày 20/11/2017 khi B đang bán lô đề cho Tạ Quang B thì bị bắt; B bị thu giữ một tờ tích kê với số lô là (83, 87) mỗi số 10 điểm với tổng số tiền là 450.000 đồng, B đưa cho B 500.000 đồng, khi B chưa kịp trả lại B 50.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang; Tổng số tiền B bị thu giữ là 1.100.000 đồng. Ngoài ra B còn bị thu giữ bảng ghi lô đề. Tại bảng ghi lô, đề B bán được cho khách ngày 20/11/2017 được thể hiện trong bảng gồm:

- Đề là 35 số = 952.000 đồng
- Lô thường là 21 số = 3.712.500 đồng
- Lô xiên 3 là 2 cặp = 200.000 đồng
- Lô xiên quay 4 là 11 = 440.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền B bán lô đề ngày 20/11/2017 là 5.304.500 đồng.

Các tài liệu liên quan đến việc bán lô đề từ mấy ngày trước B đã tiêu hủy hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Mỗi ngày B thu lời bất chính khoảng 200.000 đồng, tổng số tiền B thu lời bất chính từ hành vi đánh bạc (ghi số lô đề) là 1.400.000 đồng, số tiền này B đã ăn tiêu cá nhân hết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Thị Thu B phạm tội “Đánh bạc”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cờ bạc là một tệ nạn của xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và

rắn đẽ, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện ở việc tự nguyện khai báo và truy nộp số tiền thu lời bất chính là 1.400.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng ổn định. Nên áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Vì bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với tang vật của vụ án :

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng tiền đánh bạc và số tiền 1.400.000 đồng thu lời bất chính thu của bị cáo B.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 (nay là khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự 2015); điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Áp dụng các Điều 106; 135; 331; 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố : Bị cáo **Nguyễn Thị Thu B** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Thu B 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường KM, quận TX, Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về tang vật của vụ án:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) tiền đánh bạc. Số tiền trên hiện đang được thu giữ tại kho bạc Nhà nước quận TX theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949 ngày 10/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền này theo biên lai thu số 1105 ngày 07/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận TX.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND Q. TX;
- Công an Q. TX;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Q. TX;
- Sở tư pháp T.p Hà Nội;
- Lưu hồ sơ + Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh